

Số: 3819 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 01 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ xác định tiền thuê đất nộp ngân sách Nhà nước để thực hiện dự án Kho xăng dầu hàng không - Cảng hàng không Thọ Xuân tại thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh quy định Bảng giá các loại đất đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo Văn bản số 5139/HĐTĐGD ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh thông báo kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền thuê đất nộp ngân sách Nhà nước thực hiện dự án Kho xăng dầu hàng không - Cảng hàng không Thọ Xuân tại thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân và Văn bản số 5493/HĐTĐGD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng thẩm định giá đất về việc đính chính số tiền thuê đất nộp ngân sách tại Biên bản ngày 17 tháng 8 năm 2021 và Thông báo số 5139/HĐTĐGD ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng thẩm định giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 839/TTr-STNMT ngày 14 tháng 9 năm 2021 (kèm theo Quyết định số 296/QĐ-CVMB ngày 21 tháng 12 năm 2020 và Quyết định số 314/QĐ-CVMB ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Cảng vụ hàng không miền Bắc về việc gia hạn thời gian thuê đất sử dụng làm Kho xăng dầu hàng không - Cảng hàng không Thọ Xuân cho Công ty TNHH Một thành viên Nhiên liệu hàng không Việt Nam (SKYPEC) tại xã Xuân Thắng, huyện Thọ Xuân).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ xác định tiền thuê đất nộp ngân sách Nhà nước để thực hiện Kho xăng dầu hàng không - Cảng hàng không Thọ Xuân tại thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về khu đất

a) Vị trí, ranh giới khu đất: khu đất thực hiện dự án thuộc địa giới thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân theo Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 187/TLBĐ, tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất (nay là Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa) thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 30/3/2018, giáp ranh như sau:

- Phía Đông Bắc: Giáp đường từ QL47 vào sân bay Thọ Xuân;

- Phía Đông Nam: Giáp đất trống (hành lang nương);
- Phía Tây Bắc: Giáp đất do Cảng vụ hàng không quản lý;
- Phía Tây Nam: Giáp nương.

b) Quy mô diện tích, mục đích, thời hạn thuê đất:

- Diện tích đất thuê: 9.900 m².
- Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.
- Thời hạn thuê đất: 10 năm, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

2. Giá đất cụ thể tương ứng với diện tích đất thuê sau khi trừ đi các chi phí (không bao gồm chi phí GPMB) tính theo m² là: 2.283.636 đồng/m².

(Bằng chữ: Hai triệu, hai trăm tám mươi ba nghìn, sáu trăm ba mươi sáu đồng trên một mét vuông).

Giá đất cụ thể nêu trên được xác định trong điều kiện Chủ đầu tư (Công ty TNHH Một thành viên Nhiên liệu hàng không Việt Nam (SKYPEC)) phải đầu tư toàn bộ hạ tầng kỹ thuật theo dự án đầu tư, quy hoạch chi tiết được duyệt đối với diện tích đất cho thuê thực hiện dự án. Đồng thời được xác định cho mục đích thuê đất thực hiện đầu tư Kho xăng dầu hàng không - Cảng hàng không Thọ Xuân tại thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Chỉ tiêu sử dụng đất xây dựng theo quy hoạch được duyệt, thiết kế cơ sở, hồ sơ có liên quan tương ứng với hình thức nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm, thời hạn thuê đất 10 năm kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Trường hợp Chủ đầu tư dự án xin chuyển mục đích sử dụng đất, hình thức thuê đất, thay đổi các chỉ tiêu sử dụng đất, xây dựng theo quy hoạch, văn bản pháp lý liên quan thì tiền sử dụng đất chênh lệch nộp ngân sách Nhà nước được xác định tại thời điểm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định.

Điều 2. Căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa, khẩn trương xác định và thông báo tiền thuê đất đối với Công ty TNHH Một thành viên Nhiên liệu hàng không Việt Nam (SKYPEC) theo quy định theo quy định.

Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp; Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện các thủ tục đầu tư theo quy định; đồng thời thực hiện những nội dung công việc thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân, Công ty TNHH Một thành viên Nhiên liệu hàng không Việt Nam (SKYPEC); Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC (ĐNV),
QDGD 21-23

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi